

Đàn bà

Tuần bao xuất bản ngày thứ sáu

NAM THU 5 — SO 185 — 26 FÉVRIER 1943

MỖI SỐ 0315

Thư từ và ngân phiếu

chia gửi về :

LÀ BUISTON 89

Tuần - bao Đàn - Bà

76, WISSE - HANOI

BÁ THÁNG 1300

SÁU THÁNG 3600

MỘT NĂM 7500

CHÍNH PHỦ GẤP ĐÓI

Ngày

bánh nước

ĐẾN Chiều 27 và suốt hôm chủ nhật

28-2-43 tới đây, ủy ban phụ-nữ Hội Truyền-

Bá Quốc - Ngũ sẽ tổ-chức một cuộc bán

bánh nước tại hội quán Khai-Tri Tiến

Đức để lấy tiền giúp những bạn nghèo thất học mua thêm bút giấy. Các thứ bánh mứt mặn ngọt bày bán đều do các bà, các cô trong ủy ban tự tay làm ra.

CHÚNG tôi chắc các bạn đọc còn nhớ rằng ủy-ban Phụ-nữ hội T. B. Q. N. mới thành lập độ hai tháng nay: Một thời gian ngắn ngủi. Tuy vậy với sự cộng-tác thân mật và lặng lẽ của các nữ hội viên, ủy ban phụ-nữ đã cổ động thêm nhiều bạn gái biết đến mục-dịch hội và số nữ viên từ khi có ủy ban tăng lên rất nhiều. Song với một hội có mục đích bao la to tát như hội T. B. Q. N. thì bao nhiêu sự vun quén của bao nhiêu bạn đồng tâm cũng không là thừa, ủy ban phụ nữ còn phải gắng sức làm việc hơn nữa cho hội. Ngày bánh nước vì thế mà có, và đó là một sự hoạt động công khai thứ nhất của ủy-ban phụ-nữ !

NGOÀI cái mục đích thêm cho quỹ hội T. B. Q. N. một ít tiền — kết quả những buổi bán — chúng tôi tưởng nên nói rằng ủy ban phụ nữ không phải ngẫu nhiên mà chọn lựa một ngày bánh-nước trong khi ủy ban có thể tổ chức những cuộc vui thông thường — chẳng hạn như một cuộc chợ phiên — Nhưng những cuộc vui thông thường ấy dù có một mục-dịch công ích nhưng riêng đối với nữ giới nó không gọi một ý-nghĩa gì.

NGÀY « Bánh nước » sẽ nhắc đến nữ-công phụ-sảo, sẽ gợi những chuyện bếp núc nấu ăn là những chuyện mà trong các cuộc hội họp phù hoa bấy giờ đàn bà ít nhắc-nhở đến để học hỏi nhau, để đua tài khéo khéo với nhau nữa, tuy rằng những cuộc hội họp ấy thường tụ quanh một tiệc trà, một bữa ăn lịch-sự. Nhưng nấu ăn đã có bếp và tiệc trà thì đã có bánh ở hiệu mang lại !

THỰC, riêng ở xứ Bắc, chúng ta phải thẹn thùng mà nhận rằng môn nấu ăn, bánh mứt của chúng ta thua sút chị em Trung, Nam nhiều lắm.

(Xem trang sau)

XEM TRONG SỐ NÀY: Phê-bình «QUÊ NGOẠI», bài của Mộng-Sơn

(Tiếp theo trang nhất)

Vào chúc Tết nhà cô gái Huế, một cô gái Saigon, hay lục tỉnh, thế nào khách cũng được nếm một hai món bánh mứt đặc biệt của cô gái lam ra, còn ở xứ Bắc ngay nhà có những cô gái lớn, các cô không chút ngưng mang những bánh nước mua trên hiệu ra thết khách. Một điều đó đủ tỏ rằng chị em xứ Bắc mình coi thường việc nấu ăn, dần dần làm tiêu tan mất cả cái di sản quý báu về nữ công phụ sảo mà các bà mẹ ta để lại, làm phụ cả cái câu tục ngữ « ăn Bắc mặc Kinh » người xưa đã đặt ra để khen tài bếp nước của đàn bà xứ Bắc.

Ấy chính vì còn muốn khôi phục lại cái danh dự đó, còn muốn khích lệ cái lòng yêu quý sự bếp nước nấu ăn là cái công việc quan trọng thứ nhất của người nội trợ, nên Ủy ban phụ nữ mới mở một ngày bánh nước. Biết đâu cái ngày bánh nước này lại chẳng khai mào cho một hội nữ công sắp tới?

Ủy ban phụ nữ lại muốn bày tỏ một cách kín đáo tuy phụ nữ ra làm việc công ích cho xã hội nhưng không phải vì thế mà chèn ép việc bếp nước của gia đình. Dem cái bếp ra phụng sự cho việc công ích, đó là ủy ban phụ nữ muốn tỏ cho các bạn gái biết rằng chúng ta rất có thể cùng một lúc điều hòa được công việc xã hội với gia đình miễn chúng ta biết chọn những công việc thích hợp mà làm.

Một ngày bánh nước đầy ý nghĩa như thế chắc hẳn không một ai không tán thành và ngày hôm đó hẳn là các bạn sẽ đến rất nhiều tại hội Khai Trí để thưởng thức tài bánh, mứt của các bạn gái.

Còn các bạn gái nào chưa vào ủy ban phụ nữ nhưng có những món bánh mứt khéo cũng nên dự vào ngày bánh nước để chị em được học nhau cái tài khéo!

T. B. Đ. B.

Đàn-Bà đọc sách

QUÊ NGOẠI

thơ của Hồ Dzếnh

Lâu nay sự chán ghét máy móc đã lan cả đến thi-nhân văn-sĩ. Không tin tưởng sự tiến-hóa của cơ-khí đến nỗi người ta không tin tưởng gì ngoài tình-ái.

Thi-sĩ Hồ-Dzếnh là một trong số người ấy. Ở 161 trang, tác-giả QUÊ-NGOẠI chỉ si-mê cái tình của cô gái quê. Nhưng đây là tấm lòng si-mê của một si-lang rất chân-thành, rất đắm-đuối, si-mê cô gái quê trong tình thơ, tình mộng. Bài nào cũng rung lên một khúc nhạc êm-dềm tượng-trưng cho lũy tre, luống cày, lều tranh, giấy núi, giòng sông, làn khói, đóa mây, ánh trăng, bóng chiều.

Đọc, ta cảm thấy tiếng ca-hát của văn-minh tinh-thần, thứ văn-minh chống lại máy-móc, thứ văn-minh tinh như cồng tre làng vì cô gái quê Việt-nam mộc-mạc, ngây-thơ, ưa nhìn, đầy những đức-tính hy-sinh của thời trước lại được lồng khung trong lời thơ đã khổ công đeo gót của thi-nhân.

Tuy vậy thứ tình ở đây cũng không ngoài thứ tình cá-nhân rầy-rua trong xác chết của cá-nhân chủ-nghĩa. Từ đầu thế-kỷ thứ 19, thứ tình ấy đã có rồi. Bấy giờ nó được phát-triển trong những cảm-súc dối-rào hơn vì chủ-nghĩa lãng-mạn mới bắt đầu nhen-nhúm. Đồng-thời cái ảnh-hưởng của máy-móc qua văn-học chưa lên tới cao-độ cho nên những nguồn sinh-lực của tình-cảm chưa chết đi nhiều.

Nay dạng-thái của xã hội đã biến đổi, cảm súc, tưởng tượng và lý trí của thi nhân không đủ để bênh-vực cái trữ-tình xưa và cả đến cá-nhân chủ-nghĩa mà thi-nhân chủ-trương cũng không phát-triển được.

Không phát-triển được vì lúc này cá-tính phải lệ-thuộc đoàn-tính

Tới đây tôi muốn nói thi-nhân nên ca-hát tình của con người xuyên qua tình của xã-hội. Nếu tác-giả QUÊ-NGOẠI cũng làm như vậy thì văn-phẩm của ông còn có giá-trị hơn nhiều.

Tiếc rằng toàn tập có nhiều bài ngôn-thi. Đáng lẽ là những bài tâm-thi hay ảnh-thi cả thi hay biết bao nhiêu.

Thi-nhân không nói chuyện hàng muôn lời cho vạn người nghe. Thi-nhân chỉ tả, nhưng vừa tả vừa gửi tấm lòng si-mê của mình vào cảnh, vào tình, như vậy cảm giác của mình mới thoát được cảm-giác mượn. Vả chẳng thi-nhân chỉ lo kiến trúc lời thơ và làm cao nhả tiếng thơ cũng chưa đủ. Thi-nhân còn phải để trái tim mình đập theo nhịp của mọi trái tim trong nhân-loại và trong muôn loài ở vũ-trụ

Bởi vậy, đọc thơ, ta chẳng nên quá chú-ý đến ngành-đốt của văn-chương mà quên cõi lòng của tác-giả. Mặc dầu còn nhiều câu chưa gọn như:

« Trời trong đến nỗi không mây »

ĐÃ CÓ BÁN

Thanh - Lịch

cuốn sách xã-giao của bạn gái

do bà VÂN-ĐÀI viết

Nhà xuất-bản Nguyễn Du : 206 bis Vole 11, Hanoi

NU CƯ'ÒI XUÂN

Tôi hẹn cô đến Tết

Điện tín vừa cho chúng ta biết một vụ tự tử lạ lùng :

« Ở tỉnh Eisenstadt (nước Áo) có một nhà in lớn kia dùng rất nhiều thợ cả đàn ông lẫn đàn bà... mà khi nói đến những sự chung lộn ấy tức là nói đến ái-tình. Vậy thì một anh thợ xếp chữ, anh Joseph, đã mê — mê như điên đảo — cô Juliette, cô gái ngoan nhất của xưởng đóng sách ở nhà in.

Mê thì Joseph cứ mê, nhưng cô Juliette không bao giờ yêu Joseph cả. Bao nhiêu lần Joseph tỏ tình đều bị Juliette cự tuyệt. Một lần thấy Joseph nản nỉ quá, Juliette phải miễn cưỡng trả lời : — Thì anh chờ lâu lâu một chút cho tôi còn hỏi lại lòng tôi đã...

— Tôi hẹn cô đến Tết, cô không nhận lời tôi thì...

— Thì sao ?

— Thì lúc ấy cô sẽ biết.

Rồi Tết đến... rồi nghỉ Tết. Hôm bắt đầu vào làm, anh Joseph hăm hở hỏi Juliette : « Thế nào, Tết qua rồi, cô đã hỏi lòng cô chưa ? »

Juliette mỉm cười trả lời :

— Đã, anh Joseph yêu quý ạ.

Joseph mới nghe thấy hai chữ « yêu quý » đã xướng như điên, vội kêu lên :

— Thế tấm lòng băng tuyết ấy bảo rằng đã yêu tôi rồi phải chăng ?

— Trái lại anh ạ! Anh tha lỗi cho tôi. Lòng tôi không hiểu sao đối với những lời rỗng rần của anh, nó vẫn lạnh như băng tuyết.

Joseph sấm cả người đi. Chân tay run như kẻ bị bệnh động kinh. Gã thừ mặt ra rồi lẳng lặng quay vào với công việc của mình.

« Mây nước vô tình lãnh đạm trời »

(Nước chảy trên cầu, trang 33)

chưa chính như :

« Trai tơ khăn lục gái hồng thắm môi »

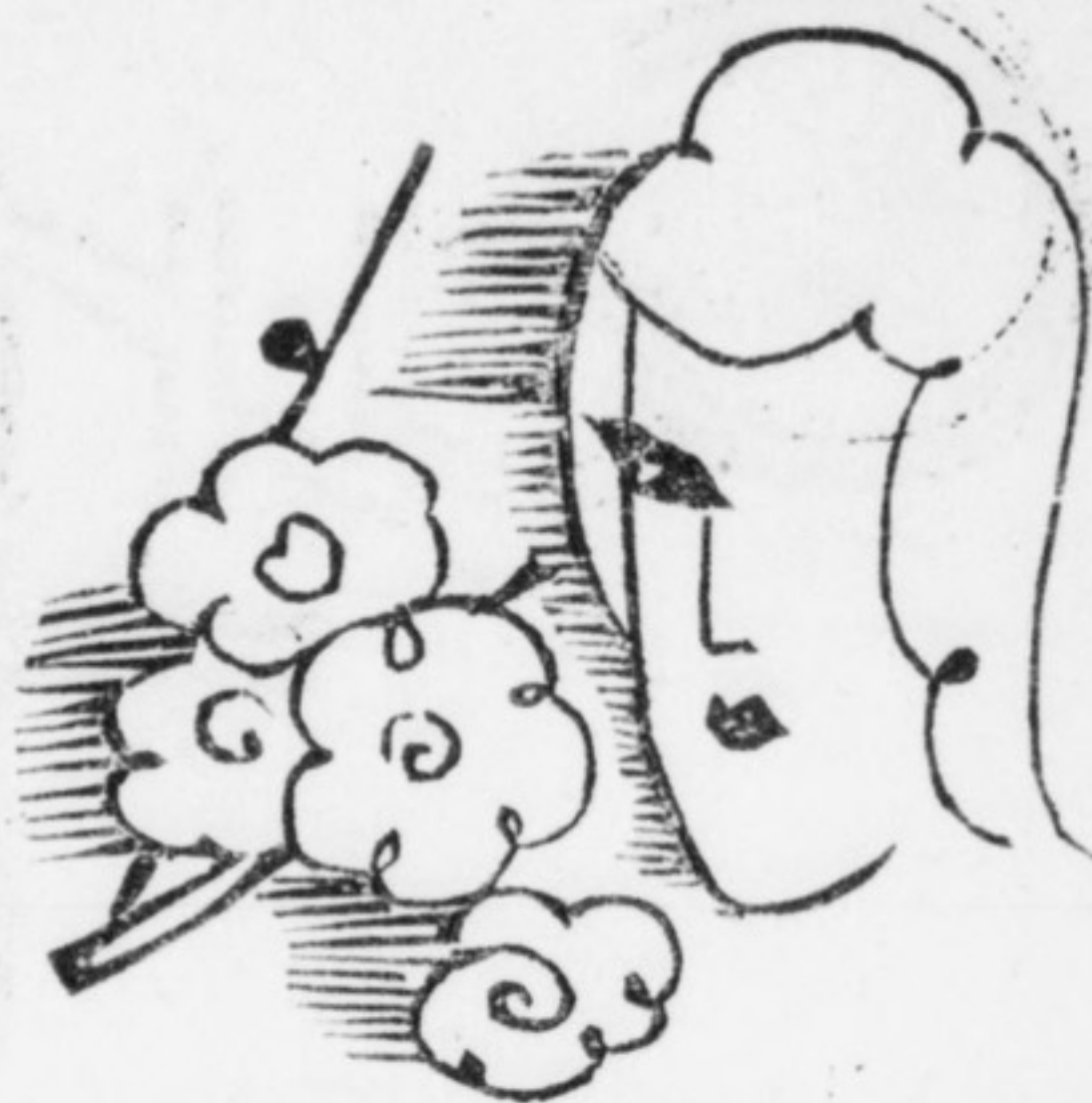
(Chiều xuân Trung-kỳ, trang 25)

« Đông ngô đổi gạo, trang tiền bằng khoai ».

(Lũy tre xanh, trang 61)

QUÊ-NGOẠI cũng hứa cho ta một thi-nhân có nhiều hy-vọng dầu rằng thi-nhân ấy hiện còn lẫn quẩn ở trong tình yêu nhỏ-hẹp, hiện còn cố gượng thay mặt cho một lớp người thoái-thóp đeo sứ-mạng thiêng-liêng, cao-quý của thi-nhân mà không thoát khỏi hoàn cảnh trụy-lạc của đương-thời.

MỘNG - SƠN



Người ta thấy gã đi lục tất cả các ngăn kéo nhà in tìm những hộp chữ to nhất. Rồi hẳn lựa xếp thành

chữ Juliette — tên người yêu — đoan dứt tất những chữ bằng chì to tướng ấy vào miệng, nuốt tuốt tuột vào bụng.

Cố nhiên là sau khi làm xong cái việc mà cụ Ôn-như-hầu của nước Đại-việt-Nam chúng ta không làm nổi :

Khạc chẳng ra cho, nuốt chẳng vào

anh chàng Joseph ngã đồng kênh rằm bất tỉnh.

Ông chủ in phải gọi Đốc-tờ tới mổ bụng gã Joseph si-tình để lôi cái cục tình ra cứu gã sống.

Mong các bác thợ xếp chữ ở nước nhà đừng bắt chước bạn đồng nghiệp Joseph nhé. Nếu không các nhà in, nhà báo đóng cửa tuốt.

Ái tình ngọt hay chua

Tại một tỉnh kia ở bên Hongrie cứ đến xuân sang là có cái tục na ná như hội Lim xứ Bắc — là bao nhiêu trai chưa vợ, gái chưa chồng, hội họp nhau lại ở một cái chợ mà họ đặt cho cái tên rất thích hợp là : « Nhà Nguyệt-lão »

Mỗi người con gái đều mở một cửa hàng bán nước — không phải cửa hàng bán nước sắp mở ở Kha-trí do ban phụ-nhĩ của hội truyền bá quốc-nữ đầu đầy nhé — Một bạn trai muốn kén một bạn gái nào cứ việc đến hàng của bạn gái ấy ngồi nói chuyện và ướm tình, Người bạn gái bằng lòng hay không cũng không bao giờ nói ngay, Người bạn trai muốn biết phải mua tại đó một chai nước, hoặc nước trà, hoặc nước cam và mời người con gái bằng một câu này :

« Xin tiên-nữ xơi cho cạm chén tình »

Người con gái bắt buộc phải uống, nếu ưng kết duyên với người con trai thì khi uống xong đáp lại :

— Nước tình dịu ngọt vô cùng !

Người con trai hiểu ý, về nhà mượn người mối lái.

Bằng không ưng, người con gái chỉ uống một ngụm rồi nhả mấy nhả mặt :

— Đa tạ, nước chi mà đắng quá chừng.

Tức khắc người con trai phải đứng dậy đi ngay, để nhường chỗ cho một kẻ khác, bằng lời thôi thì... mấy ông cảnh sát sẽ túm cổ bắt luôn vào hộp phạt liền và còn cái hình phạt này mới ghê gớm nữa : « Bắt con người lỡ mồm phải ra đứng trước mặt người con gái mà mình vừa nói lỡ lời xin lỗi bằng cách ăn cho hết 100gr muối ở dưới quyền kiểm soát của cô ta !

Có lẽ anh chàng nọ lúc ấy phải nhận rằng ái tình nó không ngọt, không chua, nhưng nó mặn mòi. T

Cảnh Tràn

Truyện ngắn của Phan-quang-Định

I Chuyển phà sang ngang

GIỜ đã đồ tới. Chuyển phà này là chuyến cuối cùng. Những người ở chợ xa về tấp nập, vội vàng chỉ lo nhỡ độ. Mấy bác hàng gạo, vác đòn ống giốc vai, bước thất thểu, đôi thùng không va lóc cộc ngang lưng. Mấy bà già, đầu đội mũn, mệt, run rẩy, níu tay nhau lần bước qua cầu... Ba bác phu đường, người xách thùng tưới, người lôi cái dầm, người kéo lê cái chổi dài, lưng thưng xuống phà, tay còn phải nót cái quần dây bụi. Dăm ông tổng lý, khăn sô qua chiếc ô cấp bách, áo the cởi vắt qua tay, chân lão đảo như còn say, vừa đi vừa ngoảnh lại trông nhau, mồm bồm bẻm nhai dầm, nhắc nhở cùng nhau cái buổi hân lúc sớm.

Phà đã đầy rồi, gần kéo cầu đi, mới nghe léo séo mấy tiếng lảnh chưa « đợi tôi mới ! hãy đợi tôi mấy ! » ở đầu vắng lại. Người ta nóng ruột đợi thêm vài phút nữa, mới thấy kìa kịt mấy bóng gánh gồng lù lù đảo tới...

Vài chiếc sào dây, hai mái chèo đưa, chiếc phà đầy từ từ xa bến. Tôi đứng ra gần đầu phà cho đỡ chật, mãi ngắm mặt sông phẳng lặng với sắc nước đen nhờ... Tiếng cục, kịch đều đều hợp với cái không quen sông nước như đưa tôi vào cơn say nhẹ nhẹ... Bỗng phà tránh, tôi lao đao suýt ngã...

Tôi hoảng hồn, cái mộng vô đề — hay cái say phà nước — tiêu tan dần hết ; ba bốn tiếng vang to :

« Các cụ ngồi cân phà, không chết cả bây giờ ! »

Bên mình tôi cất hát :

«sao khéo hững hờ..... »

đang ngâm, bỗng bật ; và đầu phà kia cái dư âm của tiếng nhị vừa rơi, 'hoảng gió rì rào...

Thì ra người ta đã xô nhau về một đầu phà để quay quanh một người hát sầm.

Phà đã êm giòng, đầu kia tiếng nhị lại đưa lên, và mấy khúc « Hoa tình » vang bầu không lặng. Tiếng thoảng mấy tiếng xu, chinh, lại nghe thấy rơi vào chậu thau loảng soảng. Mỗi tiếng đồng rơi càng làm cho giọng hát thêm cao...

Đầu phà tôi hơi rộng, bỗng rào rạt một tiếng thở dài. Tôi ngoảnh lại bên tôi, cũng một bác sầm với đứa con giai chừng bảy tám tuổi : nó lách cách hai khúc tre già, tiếng ngọng lù lo, hát theo người bố trong cái giọng khàn khàn :

«...Bồng bênh mặt nước chân mây
Đêm đêm sương tuyết, ngày ngày nắng mưa.

Ấy ai bến đợi sông chờ,
Tình kia sao khéo hững hờ với duyên... »

Tôi chợt hiểu nỗi oán hận của người sầm già, mồm túi còn bao nhiêu tiền bỏ tất vào thau.

Đứa trẻ, thơ dại, vút cả khúc tre, reo :

— A ! thầy ơi ! ông ấy cho nhiều quá thầy ạ !

Nó kéo cái thau vào lòng vừa nhặt vừa reo :

— Nhiều quá thầy ạ ! bao nhiêu là...chinh,...là xu...là hào,...lại cả mấy đồng bạc nữa thầy ạ !

Tiếng run run như dẫn nước mắt :

— « Dạ, lạy ngài... »

Sự ấy làm kinh động cả phà.

Người đứng giậu, người quay mình lại, người vươn lưng ra : Họ nhìn cả về phía tôi. Phà lại trông tránh lẫn nữa.

Mấy tiếng gào :

— « Chết cả bây giờ !... Ụp bây giờ !... »

Tiếng hát hai đầu phà cùng bật.

Thằng em con chú tôi ngo ngắc :

— Anh điên đấy à ?

— Không điên đâu, em ạ.

Nó hơi tức :

— Thế là nghĩa lý gì ?

Lòng tôi đương đầy ngập, như muốn chứt hết ra lời :

— Ở xứ ta, hát sầm tức là một cách xin tiền không van. Trong nước chưa có cách tổ chức nào, chưa có thứ công xưởng nào thu dụng được chân tay người mù. Những hạng người xấu số ấy, khi còn một chút danh-dự trong sự nuôi thân, không muốn ăn mày, — nếu không đi xin thì bắt phải đi hát sầm. Đó là những người rất có nghị lực, muốn mạng chứt hơi sức thừa để đổi chác cho xứng đáng miếng cơm. VẬY ở những người ấy, ta hãy nhận thấy cái dụng tâm làm việc và chớ có kỹ xét về tài nghệ.

Hãy tạm gác cái ý phê bình về mê tín và sự tai hại của mê tín vào một bên chưa bàn đến vội, nếu chiêm-tinh và bói-toán mà quả là những môn học cao sâu huyền bí, thì những người tinh sáng học sẽ giỏi giang hơn thầy bói nhiều. Âm nhạc và ca xướng là hai môn rất thanh cao trong mỹ thuật, những bậc « son trẻ » bây giờ quả « tài hoa » hơn bác sầm nhiều.

Docteur HY

18. Rue Richaud — Hanoi

Đầu phố Hội-Vũ



Chữa các bệnh

Chuyên môn về bệnh

Hoa-Liêu bệnh Đàn-Bà

Nhưng nếu ta mang con mắt sáng suốt đến cạnh tranh với người mù, hay nếu khó tính nhất định tìm tài nghệ ở người lòa, — thưởng người đầu phà kia hát hay, bỏ người đầu này bát vụng, thì người biết trọng danh dự, có nghị lực rất đáng thương ấy sẽ buộc lòng bỏ nghệ đi ăn xin.

Em có hiểu đầu rồi thương tâm có một vài người không tin nhảm mà thường khi cũng xem bói, không thích nghe hát mà nhiều lúc cũng thưởng tiền, ấy cũng là tạm thời hỗ trợ vào chỗ khuyết điểm của ta ngày nay chưa có nơi sử dụng được chân tay hơi sức người mù một cách hay hơn.

Vậy thì đầu có cho hết cả tiền trong túi anh hay túi em chẳng nữa, cũng chưa được việc gì, mà cũng chả là bao...

Mấy người phu lục-lộ, mấy ông tổng-lý... lấy cánh tay sẽ đẩy nhau, rồi cả đầu này phà lẫn đầu kia, nghe loảng soảng mấy tiếng xu rơi vào chậu.

II Cuộc đời đầu-bề

PHÀ đã tới bến, bố con bác sấm già cấp mạnh chiếu rách, sách chiếu than thủng, dò dẫm giắt nhau lên bờ.

Chúng tôi bước sau.

— Thưa ông, không gặp ông hôm nay, bố con con đã định ngày nay bán sới này.

— Thế bác người ở đâu? Bây giờ về đâu?

— Dạ, con người ở đây. Bây giờ con về nhà.

— Nhà bác còn xa hay gần?

— Dạ cũng không xa. Nói là nhà, nhưng là một túp lều, dựng trên miếng đất của ông cha để lại. Khổ lắm, ông ạ. Con đã bỏ « xới » này, đi lang bạt năm sáu năm, rồi lại lần về. Không gặp ông hôm nay, mai bố con con cũng đến đi kiếm ăn nơi khác...

Tôi hỏi chuyện cái lần sáu năm về trước, bác ngẫm ngùi rằng:

— Con từ ủa bé, chẳng may lên đậu hỏng cả hai mắt. Giá nhà có bát ăn, thì cũng tiền lưng, gạo quây đi học bói, làm thầy. Nhưng nghèo cói thì làm thế nào được, đi ngêu ngao hát sản vậy. Bèo kia sông là chợ Huyện; khách qua lại cũng đông, con đã mười lăm năm bát ở bến này. Cũng gọi là giải trí người ta trong lúc đợi đò, để lần lữa dung thân...

Những tưởng đời người thôi thế cũng xong. Nào ngờ...

Con lấy mẹ cháu được một năm thì vận số đến lúc chẳng ra gì. Nhà nước thấy vùng này giao thông

Thống-chế Pétain đã néi

Các người chỉ nên theo những khẩu hiệu này: làm việc giúp nhau, vâng mệnh. Đau khổ mà vẫn đường hoàng hứa lời thì phải giữ, tự mình nên làm gương sáng về trung trực, tự hào và danh dự.

sầm uất, tồ-tồ, xe đạp, xe tay qua lại luôn luôn, ; nên mới đắp một con đường vòng, xây tiếp cái cầu dài qua sông, cách bến một ít.

Cầu xây xong, bến bãi bỏ, ở lại cũng chẳng ăn gì, vợ chồng mới dắt díu nhau đi. Thôi thì lang bạt khắp nơi, nào chợ, nào quê, nào tỉnh, nào đò, ngủ đường, ngủ quán, thật là cơ khổ trăm phần. Cháu lên năm thì mẹ cháu bỏ đi. Con chẳng oán trách gì, cũng chỉ biết lòng là thế..

Còn hai bố con lại dắt nhau đi lang thang vậy.

Hai năm trước vỡ đê, đường xạt, cầu hỏng, bến lại có đò sang ngang, bố con nghe tin lại rủ nhau về Đường « mây » cầu nhà nước chưa chữa xong, năm ngoài lại vỡ đê. Vùng này tranh đói kém quá, hát cả ngày có khi chỉ được vài xu, không đủ nuôi nhau.

Mà ở đây cũng chẳng lâu gì, ít nữa nhà nước chữa xong cầu, thì đò ngang lại bãi.

Không biết rồi ra, ông giờ còn bắt bố con con lưu lạc đến tận đâu?...
○

III) Thời buổi cạnh tranh

BÁC vừa đi vừa kể... Đường lối khắp khênh: nước lụt năm ngoài đã cuốn hết đê to, đường lộ nhờ những mẩu đá dăm đi rất buốt chân. Thằng bé lập cập vấp ngay phải cái mốc ngã xống soái, mãi mới lồm cồm ngồi dậy ôm chân rên rỉ bên đường.

(xem tiếp trang 10)



SEN TINH-DE

TRUYỆN DÀI CỦA TRÚC-ĐƯỜNG

(Tiếp theo)

Hoài bước xuống ga Nam-Định thì trời vừa tối. Chàng lững thững theo con đường ga vào trong phố. Trước khi đến nhà cụ Tú, chàng có những tư tưởng không vui. Cái giao-tình của nhà chàng với nhà cụ Tú xưa kia thân mật biết bao, đến bây giờ chàng thấy có phai nhạt nhiều rồi. Không phải là vì thời gian, mà cũng đừng đổ tội cho không gian. Hoài biết như thế lắm. Năm tháng và núi sông không đủ để làm xa xôi một tấm chân tình. Khi người ta thành thật yêu nhau thì mấy sông mấy núi mà xa cách được. Nhưng đây — Hoài cho như thế — có lẽ là tấm lòng đã phai nhạt. Mà lần này xuống thăm nhà cụ Tú, chàng muốn nhân tiện thăm hỏi lại cả tấm lòng. Lòng mình, cái ấy đã cố nhiên rồi. Nhưng còn lòng người nữa. Hoài ôn lại cuộc đời trước để rồi lắc đầu một cách ngao ngán. Cuộc đời trước có một cái gì êm đẹp lạ. Chẳng là gấm thì cũng là hoa. Không trách người ta thường bảo những ngày dĩ vãng là những ngày nhung lụa. Và biết bao người thường tiếc những cái gì đã qua. Gia dĩ « cái gì đã qua » của Hoài lại vừa mới qua xong, lòng Hoài còn ghi được những kỷ-niệm mới mẻ và còn giữ được những ấn tượng sâu xa. Chàng biết rõ ràng rằng Tú Lan bây giờ không còn là Tú Lan, người con gái nhu mì, ngoan ngoãn của cụ Tú ngày trước nữa. Tú Lan bây giờ là một cô nữ sĩ, có thơ đăng báo và có người biết tiếng rồi. Tú Lan bây giờ đã « tiến » đã đánh mất cái lệ đáng yêu của người con gái sông nước, để học tập làm một người đàn bà quảng-giao.

Không hiểu làm sao mà Hoài thấy như thế là chua chát, là một triệu chứng đáng buồn cho gia-đình cụ Tú, và nhất là cho chàng.

Chàng nhớ một lần Tú Lan biên thư cho chàng có dẫn hai chữ « tiến bộ » ra đề bênh-vực mình, chàng đã viết trả lời : « Em tiến bộ anh cũng biết, và không thể chối cãi được, bởi vì ngày xưa em nấu canh ở trong bếp, bây giờ em ngồi đàm-luận văn chương ở ngoài xa-lông ».

Chàng lăm lăm nhắc đi nhắc lại hai chữ « tiến bộ » thì vừa đến chợ Rồng. Chỉ còn một đoạn đường ngắn : ừ thì đến nhà cụ Tú ở phố hàng Tiệm. Lúc ấy Hoài mới dừng lại để định cái thái-độ của mình khi gặp Tú.

Nhưng chàng bỗng bật cười :

— Sao mình lăm lăm thế ? Cứ coi như đến thăm một người cha già, một người em gái, thế là xong. Việc gì mà phải định với đoạt cho lời thôi.

Tay nghĩ như vậy nhưng trong thâm tâm chàng thấy nổi lên

một mối buồn như người ta phải buồn khi người ta sắp gặp người yêu mà còn phải dằn đo, cân nhắc trước từng lời nói và từng cử chỉ. Tấm lòng mà không rồi mở được để rồi cười gượng với người mà ta yêu trong một câu chuyện có sắp đặt, có chiến lược lẩn tránh, thực là một nỗi khổ tâm nhất của người ta. Hoài thực ở trong cảnh ngộ ấy.

Khi Hoài bước chân vào nhà cụ Tú thì chỉ có một mình cụ ở nhà. Thoạt trông thấy Hoài, cụ Tú còn ngờ ngợ, chưa nhận ra được chàng. Chàng phải xưng tên, cụ mới vội vàng bước xuống đất, mừng rỡ chạy ra nắm tay chàng giắt vào trong nhà :

— Ô ! Cậu Hoài ! Gớm đã lâu lắm mới gặp cậu ! Già này cứ mong cậu mãi !

Kịp đến khi Hoài hỏi thăm Thanh và Tú thì cụ thở dài :

— Thăng Thanh vừa nộp đơn xin nghỉ giấy học. Nó vừa mới theo một người bạn làm thầu khoán sang Lào. Hình như sẽ chung phần làm con đường gì ở bên ấy. Còn con Tú thì đi chơi đâu vắng.

Rồi cụ thêm :

— Ấy, từ độ xuống dưới này, chúng nó thay đổi tính tình, lắm lúc tôi nghĩ lấy làm giận.

Hoài thấy trong giọng cụ Tú nói có một vẻ buồn rầu vô cùng. Chàng đoán được hết nỗi lòng của người cha già ấy. Thực là một thiên-tâm sự bi-thương ẩn ở dưới một cái bề ngoài bình tĩnh.

Nhà nho mang nặng trong lòng lòng một mối tiếc thương cái dĩ-vãng. Bây giờ chính mắt lại phải nhìn thấy cái dĩ-vãng mà mình tiếc thương ấy còn phần nào thì xụp nốt bởi chính các con mình đẻ ra, con gái thì bỏ nghề « làm thầy » là một đạo trong 3 đạo « quân sư phụ » để đi làm

Buồn say

Mắt tiền mua vị đắng cay
Đề trông rõ quả đất này nga
nghiêng.

Đề trông người nỡ là tiên,
Đề cho cả khối sầu riêng tan-
tành.

Hỡi ơi, hồn rách khôn lành !
Kim nào vá được áo tình tã
toi !

Say sưa đã mấy năm rồi,
Mấy năm buồn vấn-vương
hoài... nhớ em !



Muốn say sưa để mà quên,
Đắm mình trong rượu,
trong men, trong sầu.

Muốn say như một con tàu,
Lao đao bấp bấp qua cầu
ngã-nghiêng

Cạn bao nhiêu chén ưu-phiền
Hỡi ơi ! Hồn chỉ say mềm...
nhớ thương !

BÀNG BÁ-LÂN
(Đầu gối)

CUNG BẠN ĐỌC

Bắt đầu từ số này, bản báo đổi in khổ lớn cho phần hình-thức tờ báo của các bạn được mỹ-quan hơn. Mười hai trang báo khổ rộng có thể hơn 16 trang khổ nhỏ trước. Đó là một sự gắng công của bản báo để đáp tạ thịnh tình của tất cả các bạn đọc thân yêu.

Trong tình thế này, bản báo buộc lòng phải không trả lời những thư mua báo không kèm ngân phiếu và xin nhắc bạn nào mua báo đã hết hạn mà không gửi tiền về mua thêm bạn mới thì bản báo sẽ bắt buộc phải đình việc gửi báo tiếp.

T. B. Đ. B.

Các bạn đón coi trong số sau :

NGỌC TRAI NƯỚC GIÊNG

Kịch thơ của PHẠM-NGỌC-ĐIỀN, một tác phẩm văn-chương rất quý của tác-giả tặng bạn đọc Đ. B.

một nghề khác kiếm ra nhiều tiền hơn, con gái thì bỏ thừa thừa canh cửi để chạy theo cái « thị hiếu » của một bọn người đương thời. Cụ biết rằng cái nếp nhà thanh bạch của tiên-nhân cụ rồi đây sẽ bị một vết ố. Càng ố hơn nữa là một ngày kia Thanh có thể làm nên giàu có, mang tiền về để mua lấy một địa-vị trong xã-hội hiện thời.

Cho nên khi ngồi tiếp truyện cụ Tú, Hoài bị cái buồn của nhà nho ấy lây sang mình. Chẳng không giám dả động đến Thanh và Tú nữa. sợ làm phiền lòng người cha già lúc nào cũng có một mối lo lắng về các con.

Nhưng cũng chưa buồn bằng lúc chàng gặp Tú. Lúc ấy vào khoảng 8 giờ tối, cụ Tú sắp sửa đi ngủ, sau khi đã dùng cơm chiều với Hoài, bữa cơm do chàng ở làm nó báo cáo với khách sự thiếu thốn ở nơi bếp nước một bàn tay nội trợ.

Thốt thấy Hoài, Tú kêu lên :

— Anh xuống bao giờ ? Vậy mà em không biết đi đón. Anh tha lỗi cho em nhé. Gớm, đã lâu chả có tin tức gì của anh. Anh vẫn ở sông Nhệ đấy chứ. Lắm lúc em nhớ cái giồng sông ấy với cái miếu Hà-Trì quá. Plong cảnh ở

trên ấy có phần đẹp hơn, nên thơ hơn ở dưới này. Gọi là non Côi sông Vị mà non Côi thì xa hàng mấy dặm đường mà sông Vị thì người ta đã lấp hết rồi, chả có dấu vết gì nữa. À, quên, anh đã xoi cơm chưa ?

Hoài chưa kịp đáp thì cụ Tú đã bảo con gái :

— Đợi mày hỏi thì anh mày chết đói rồi. Mày thử nhìn đồng hồ xem mấy giờ ?

Tú biết cha sắp sửa rầy lá mình về cái tội đi vắng, nên nàng lảng tránh vào trong nhà.

Cụ Tú đi ngủ rồi, đó mới là lúc Hoài thấy bao nhiêu hy-vọng của chàng đổ xập, và tấm lòng chàng bị dày vò. Chàng ngồi đối diện với Tú ở trong phòng nàng, rồi câu truyện được Tú khơi lên trước nhất :

— Anh xuống thăm em, chỉ là xuống thăm hay có ý định gì khác nữa ?

— Anh xuống thăm em, nhân tiện. . .

Tú cười :

— Nhân tiện thế nào ?

— Nhân tiện muốn hỏi em mấy điều vặt.

(Còn nữa)

TRÚC-ĐƯỜNG

TRẢ LỜI ĐẸP

Bà B. Phù Mỹ. — Chỗ da sạm ở mặt ấy có thể lại trắng như trước nếu bà chịu khó luôn trong 1 tháng dùng thứ này :

Sữa tươi 20 grammes.

Lòng trắng trứng đánh nổi, chỉ lấy bọt không. Hai thứ pha vào nhau, trước khi đi ngủ bôi lên chỗ da sạm

Rất cảm động lời chúc tốt của bà Cô Ngọc-Mai Nam-định. — Phải đi ngay bác-sỹ. Đó là một chứng lao mà ta gọi là « Trạng-Nhạc ».

Có thể khỏi được lắm quý hồ chữa ngay từ bây giờ.

Cô Đinh Hadong. — Những thứ sà phòng ấy làm gì còn. Còn về bút chì khuyên cô dùng màu đen như tóc mới hợp với người mình.

Cô Thu-Hà. — 1er) Làm crème thì phải dùng blanc de baleine, còn thứ crème đó là một thứ thuốc nê. Muốn khỏi hư có phải lọc cho kỹ và chỉ dùng bọt lòng trắng trứng thôi.

2e) Thế là máu xấu phải uống thuốc thanh huyết. hoặc tiêm arsé-tylarsan, do bác-sỹ tiêm mới được.

3e) Tóc rụng dùng Lotion capillaire à base de Pilocarpine giá 10\$00 vui lòng mua dùng có.

4e) Môi và trán như thế dùng lait Concombre giá 6\$50

Bà Nguyễn-bá-Đạm Kandal. — Son Laymons tốt, có thể dùng được. Còn crème Tsar người ta bán từ 10\$00 trở lên. Vui lòng mua dùng bà.

Cô Phạm-Lan Lục-nam. — Có dùng ponmade Triogène và tait d'amande douce có kết quả mau chóng như thế, chúng tôi mừng lắm. Còn tóc cô nên dùng lotion capillaire à base de pilocarpine. Gởi 12\$00 cả cước.

Cô B-N-H Dalat. — Phải, muốn giữ màu thì giặt bằng nước có pha tranh và dấm, song nước ấy chỉ giữ được màu chứ không thể làm màu đậm thêm.

2e) Phương pháp tập ấy chỉ có lợi chứ không hại. Thấy khỏe khoắn khỏe mạnh là có kết quả rồi.

3e) Không có kẹo sewing-gum thì nhai cau khô, bấp thịt ở má sẽ thon đi,

GIA CHANH

Thịt

TRON THỊT BÒ. Nên để ý đến mấy điều đại cương, để biết phân biệt những miếng thịt xấu tốt.

a) Thịt tốt là thịt có màu đỏ tươi, đi ngón tay vào thịt, thấy thịt rão và dính vào tay.

b) Trong những tảng thịt to như thịt móng, thường chen vào một đường gân trắng và đẹp, đó là thịt thượng hảo hạng.

c) Thịt con vật béo hao gì cũng bao một lớp mỡ màu hơi vàng vàng. Mỡ quá vàng hay trắng bạch là mỡ con vật không được tốt lắm.

d) Bò cái thớ thịt mịn và nhỏ hơn bò đực, nhưng nếu là con bò vừa có thể ăn được. Bò già dù đực hay cái thớ thịt cũng rất to, miếng thịt trông như chảy ra, có khi bầm đen lại. Đó là những con vật lao lực quá, hoặc già quá và đã ốm.

e) Những người mua thịt hay nhầm miếng bắp đùi bò với miếng phi-lê là vì thấy hai miếng bắp cũng giống như nhau. Nên để ý miếng phi-lê, thớ thịt chạy dài, và mịn màu đỏ tươi ngoài bọc một lớp màng rất mỏng (mỏng hơn mỡ chài).

Miếng bắp đùi, cũng y như miếng phi-lê. Song thịt nó trắng có khi chỉ hơi hồng hồng, cắt ngang, trông thớ thịt to. Chung quanh miếng thịt bao một lớp màng dày và trắng như lớp màng dưới thịt thân lợn.

Thân bò (faux filet) cũng như thân lợn, là hai miếng bọc ở cạnh xương sống con bò ra.

BÀ VĂN-ĐÀI

Với 20 năm kinh-nghiệm

BÀ ĐỖ

NGUYỄN THI - VINH

sẽ làm cho các bà được
vừa lòng trong khi sinh nở

Nhà hộ-sinh

20, Grand Boudhad 20,
(Trước vườn hoa Hàng Đậu)

Tel. 1300 - Hanoi

Eruits au confit.

VẬT DỤNG

1 trái cam
1 trái pomme
5 trái khế

2 trái quýt
30 trái lạt

6 trái cam quýt

60 miếng đường tây hay là nửa cân đường muối

Cách làm. Pomme gọt vỏ cho sạch cắt ra làm 6 miếng, Cam gọt vỏ mỏng cắt ra làm 6, bỏ ruột lấy vỏ. Khế cắt ra làm 5, theo khía nó, quít lột vỏ lấy ra từng múi, lột cứ thế, cam quýt gọt vỏ mỏng lấy kim sân. Đặt nước sôi lên luộc từ 15 phút, luộc riêng xong đem xả nước lạnh cho sạch, lột lột vỏ để nguyên thế.

Bỏ đường vào soong đổ nước xâm xấp đường tan thì bỏ các thứ ấy vào mà rim cho rút hết nước đoạn đem cắt. Sáng mai bỏ nước đường ấy đi, lấy đường khác đem rim. Bao giờ đường thật kẹo vớt ra để cho khô đường ở ngoài. Xong mua giấy bạc người ta thường dùng để gói kẹo về cắt từng miếng mà gói từng cái lại.

BẠCH KIỀU

Quý bà, Quý-cô

Muốn có giày tốt, đẹp,
bền và dễ đi không đau
sánh kíp, xin mời lại
hiệu:

QUE-HIEN

36 Hàng Bò, HANOI 36

sẽ được như ý.

Ứng-hộ **HỘI TRUYỀN-BÁ
HỌC QUỐC-NGŨ** là đưa
dân nghèo Việt-Nam lên con
đường sáng

Văn-giới của năm xứ Đông-dương đã hưởng ứng cuộc thi văn chương lớn của hội **Alexandre de Rhodes** tổ chức



Tính đến 1er Février 1943 là ngày khóa sổ nhận bản dự thi của hội Alexandre de Rhodes tổ-chức, tất cả có 130 tác-phẩm của văn giới ở Trung, Nam, Bắc, Mên, Lào gửi tới. Trong đó, thi về giải Hoàng-tế Gia-long, loại trước-tác có 79 quyển Về giải cổ Alexandre de Rhodes, có 51 quyển. Trong loại thứ nhất, nếu đem trừ những cuốn có tính-cách chuyên môn khảo-cứu, độ hơn hai chục, thì có thể nói rằng văn-chương trước-tác hay dịch-thuật, đều được hoan-nghênh như nhau.

Hội-đồng chấm cuộc thi văn-chương lớn này có :

Chủ-tịch : Quan Thượng-thư bộ Lại Phạm-Quỳnh.

Hội-viên : Ông Nguyễn-văn-Tổ, hội-trưởng hội Truyền-bá chữ quốc-ngữ ; Ông Vũ đình Hòe ; giám đốc báo Thanh-nghị Ông G. Pisier, thay mặt cho hội Alexandre de Rhodes.

Cuộc chấm thi này, hội-đồng sẽ làm việc nhanh chóng để kịp ngày Hưng-quốc Khánh-niệm thi tuyên bố kết-quả.

Có một điều cần nhắc để văn-giới biết rằng : cuộc thi này hàng năm tổ chức, điều-kiện cũng y như trước. Hạn nhận tác-phẩm của cuộc thi sau sẽ định vào ngày 1er Février là hết.

CẠNH TRANH

(Tiếp theo trang 5)

Bác thăm oán hận :

« Rõ khổ !... » rồi cũng ngồi theo.
Chúng tôi đứng lại đợi.

Bác lại từ từ nói chuyện :

— Bến đò đã có, dẫu sao cũng còn hơn đi lang thang. Năm nay được mùa, buôn bán lại sầm uất, con những tưởng đã đến lúc rồi, Nào ngờ... »

Tôi làm bầm :

— Lại « nào ngờ » !

— Nào ngờ, chưa đủ chống được với tai giời lại gặp phải tai người, con thường suốt đêm thở than vì số phận...

Khách qua dò đông ; con tưởng có thể đủ ăn được, thì vợ chồng bác thăm kia ở đâu lại đến.

Lúc trẻ còn tốt bụng thì con hát cũng hay. Mẹ cháu trước cũng chỉ mê vì thế...

Nhưng ngoại hai mươi năm nay, nghèo ngao mãi còn gì là tiếng. Vợ chồng bác trẻ tuổi, giọng thanh, bài mới, nhị hay, ngai

tính con còn hòng gì nữa. Cũng một chuyến phà, bao giờ người ta cũng đổ xô vào thưởng bác... »

Thằng bé đỡ đau, đứng giây lại để chavịn vai, lần bước gập ghềnh.

— Trong đời con, nếu bao giờ cũng gặp những người như ngài thì đâu có đến nỗi. Con những đêm nhin dỗi không ngủ, xuy tính mãi, định liều bỏ « xới » ông cha lần nữa.

Hôm nay gặp ngài, ầu cũng là vận con tại đến. Mấy câu của ngài may ra rồi sau họ còn nhớ chút nào chăng... »



Đến túp lều dạ bên đường, bác chào chúng tôi :

— Bẩm khi nào ông lại qua đò ? Ông có hay đi qua luôn không mà lần này con mới gặp ?

— Chưa mai, tôi lại ra. Và về sau, ít khi qua nữa.

Bác tần ngần, ngại gót vào lều ; tôi búi ngủi cất bước...

— Đi mau lên anh, thầy em chắc đương mong ở nhà. Hôm nay mới cất rạp. Mai chắc hàng tòng đến ăn khao đông lắm.



Chưa hôm sau, em tôi lại tiên chân tôi ra phà.... Tiếng nhị người trẻ tuổi du dương nâng cao giọng hát người sầm già khan tiếng :

..... « Sinh lai chủng đặc tình căn thiền,

Sự trăm năm hò hẹn với ai chi ?..... »

Thằng bé con chào tôi.... Tôi ngoảnh lại, thấy họ ngồi cùng nhau ở giữa phà, quanh một cái chậu thau thùng cạnh.

Hưng-yên le 18 Novembre 1940

P. Q. ĐỊNH

Giới thiệu sách

Cùng tôi vừa nhận được cuốn :

1. « Tân nam lịch » của nhà Imp. de Hanoi 85 Rue du Coton xuất bản giá bán 0\$75

2. « Khuyến Tu Tịnh độ » của Đỗ Phước-Tâm giá 0\$35 do nhà sách Phật học Baria gửi tặng.

3. « Sản dục chỉ nam » của Bác-sỹ Nguyễn Văn Luyện do nhà sách Tân ký năng gởi xuất bản giá bán 3\$00

4. « Quê ngoại » của Hồ-Dzếnh do nhà sách Á-Châu xuất bản.

5. « Thanh-lich » của bà Văn-Đi cuốn sách xã giao của bạn gái giá 1\$50 do nhà sách Nguyễn-Du xuất bản.

6. Sách tuổi xanh « Ngũ sắc châu » và Đồng xu cuối cùng, của Thy Hạc và Niêm-Lộc giá 0\$30 do sách Tân-bà gửi tặng.

Vậy xin cảm ơn tác giả, những nhà xuất bản và giới thiệu cùng bạn đọc.

Hội Truyền Bá Quốc Ngữ

Hội Truyền-Bá Quốc-Ngữ mới nhận được những số tiền sau này của các nhà từ thiện gửi giúp để mua giấy bút cho học trò nghèo về khóa học thứ mười mà hội định mở vào ngày 22 Février này :

Các bà Vĩnh Lợi 200\$, Đỗ đình Thiện 100\$, Thạch-Hung 10\$, Phạm-Quang Anh 50\$, Trịnh-Xuân-Ngũ 50\$, B. ch Mạc 50\$. Đặng-vũ-Hỷ 20\$ Tôn-trất-Bình 20\$, Cát-Tương 10\$, Tường Phát 30\$, Nguyễn - Văn - Huyền 10\$, Trương-Xuân 10\$, Lê-Xuân 7\$30, Cát-thị-Cà ở Tương-Mai 5\$, ông Phạm-văn-Chất ở Tương Mai 5\$ và một bà ở Fort Bayard 0\$12.

Bản Hội xin thay mặt đồng bào nghèo thất học để cảm tạ các nhà từ thiện ấy.

H. T. B. Q. N. lai cáo

Trẻ đẹp...

...Nhu xuân

Tết đến các bạn hãy mua CRÈME MONA để làm quà cho những bạn thân chưa biết đến CRÈME MONA bao giờ, thực là một cách chúc tết không lời mà vô cùng ý nhị.



TONIFIE ET BLANCHIT LA PEAU

NHÂN DỊP TÂN XUÂN

Bản Biếu mới sáng chế rất nhiều kiểu giày thêu cườm. Thanh-tạo và lịch-sự, dễ dùng về mùa rét năm nay. Rất hợp thời. Vậy không gì bằng...Mời, Đẹp, Bền, Sang. Xin mời lại xem qua sẽ rõ.



Maison

QUE LAM

N° 6, Rue de la laque

(Phố Chà Cã)

NHÂN SÂM Dưỡng Vinh

Đại bổ khí huyết dùng
cho các bà :

— Ôm yếu, xanh sao,
kém ngủ ít ăn, xanh
nguyệt bất điều...

— Sau khi sinh nở...

— Các cụ già...



Nhà Thuốc
THƯỢNG ĐỨC

15, Phố nhà chung,

HANOI

Tél. 1629



Trắng ngà

Là thứ thuốc giữ men răng,
trừ sâu răng, hợp vệ sinh,
đánh răng trắng như ngà,
đánh luôn từ trẻ đến già,
răng không bao giờ hỏng, thật
giúp ích các bà, các ông.

Hộp 64 grammes đánh được
32 lần giá 0\$30, có bán tại
các đại lý Dầu-chối Hòa-kỳ
và Phòng tích Con chim. Cần
Đại lý các tỉnh, hỏi :

AN HA 13 rue du Calvados Hanoi

THU' TÍN

Dã nhận được mandat của quý-vị
kề dưới đây vậy xin cảm tạ.

Ông : Đỗ văn-Nhân (Xiêng Khoảng)
cô Thu Cúc (Thanh-hóa) bà Lâm-
quang-Đạo (Long-mỹ) ông Nguyễn-
Cư (Phủ Phong) bà Thái-thức-Chuân
(Vientiane) bà Phan-huy-Đức (Huế)
bà Băng Tâm (Fort Bayard) bà Lê-
Nguyễn (Haiduong) Librairie Minh-
Hương (Tràvinh) ông Lê-thành-Tuân
(Huế) cô Lan Hương (Quảng-Ngãi) cô
Phạm-thị-Lan (Lục-nam) bà Bùi-đắc
Kha (Djiring) ông Lê-tài-Hộ (Saigon)
bà Hà-văn-Lan (Phan thiết) ông Lê-
văn Giàu (Thủ-đầu-một) bà Vũ-thái-
Dương (Fort Bayard) cô Thành (Hon-
gay) cô Trần-thị Phú (Phát-diệm) cô
Hoàng-thị-Ứng (Pakha) cô Lê Phương
Thanh-hóa) ông Lê-hữu-Dư (Paom-
Penh) Librairie Văn Thanh (Tourane)
Kiosque Thanh-Tao (Vinh) cô Công
Tăng Tôn nữ thị Lợi (Huế) cô Trần
thị Kim-Trí (Đồng-bà) cô Nguyễn-thị-
Yến. cô Tuyết và ông Lê văn Ký (Sai-
gôn) bà Trần thị Toàn (Nam Định)
Maison Hạc Thành (Thanh-hóa) bà
Trần-quang-Khâm (Tay hòa) cô Hương
(Quảng Ngãi) cô Phạm thị Thủy (Lộc
Bình) bà Nguyễn văn Sỹ (Bắc Ninh)
ông Dương quang Tấn (Saigon) cô
Trần thị Lợi (Tam Kỳ) cô Kiền (Phủ
Lý) ông Phúc (Faifoo) bà Nguyễn văn
Khải (Vũng Liêm) bà Thư (Hưng-Hóa)
cô Nguyễn thị Hương (Ninh Giang) bà
Bùi văn Tín, bà Đinh gia Dzu và bà
Nguyễn quang Phương (Fort Bayard)
ông Huỳnh công Phó (Cao Lãnh) ông
Nguyễn ngọc Chơn (Phong Thanh)
ông Lê văn Lang (Phan Thiết) ông Nam
Tân (Haiphong) Librairie Hương
Giang (Huế) ông Bửu Liêm (Faifoo)
ông Đinh hữu Kính (Phát Diệm) cô
Vũ kiền Liên (Nam Định) cô Lê thị
Phú (Tây Ninh) bà Nguyễn văn Nguyên
Bến tre) ông Đông Quang (Cà-mau)
(Còn nữa)

Bà Nguyễn văn Bát, Haiduong hạn
báo của bà đến 7-7-43 mới hết.

Cô Đào thị Lý, village Đông Tĩnh giá
mấy cuốn sách chưa biết vì chưa in
song, có thể mua giúp cô được, cũng
theo giá thường, vì không phải nhà
báo xuất bản.

Cô Nguyệt, Bắc Ninh, báo vẫn gửi,
chắc bị thất lạc đã cho gửi bù 3 số
181, đến 183.

Ông Phạm Phúc, Faifoo đúng hạn
báo của ông kể từ 20-11-42 đến
20-2-43.

Ông Lê Phương, Thanh hóa, báo từ
số 131 đến 154 cũng thiếu bảy tám
số chứ không liên tiếp đâu, vậy ông
có lấy thiếu xin cho biết.

Chúng tôi nhận được một mandat
No 153, série A. 012039 7\$00 gửi trả
tiền báo, của một độc-giả ở Long-Mỹ
song ký tên không rõ, nên không biết
vậy của ai xin cho biết rõ lại địa chỉ
để tiện sổ sách.

Ông Định hữu Kính, Ninh Bình, xin
bằng lòng như lời ông bảo, hạn báo
của ông đến 12-3-43 hết.

Cô Bạch Yền, Faifoo, thôi cô không
phải giả thêm nữa.

Bà Nguyễn trọng Du, Phan Rí, đã gửi
sách đến bà, hạn báo đến 20-6-43 mới
hết.

Ông Bùi xuân Mai Haidong, hạn báo
đến 4-4-43 hết.

T. B. Đ. B.

KHÁP ĐÔNG-DƯƠNG

Ra đời trước nhất ở Đông-Dương, phương thuốc ho lao
ho ra máu hay ho đàm
là phương thuốc gia truyền cụ Trịnh hải-Long (nội tổ ông đốc-
học Hào). Có hai thứ : 6\$00 và 4\$50.

AI CŨNG BIẾT...

Sự công hiệu của Nước Cốt Sâm Cao-ly (con sâm chưa lấy
nước cốt). Đại tài bổ dưỡng người già yếu, thanh niên Nam Nữ
gầy ốm, bạc nhược. Ve lớn 6\$00 Nhỏ 4\$90. Xa mua gửi mandat
ông :

TRINH VĂN HÀO

110, Rue des Vasseigne — Tân-dinh — Saigon



Vũ Đình-Tân

178, Lạch-tray — Haiphong
(Tông phát hành)

NÊN CHO CÁC TRẺ EM
DÙNG BỘT SỮA :
Farine «LA BICHE»
HYGIÉNIQUE — NOURRISSANTE
ALIMENT COMPLET :
pour vieillards convalescents
et enfants
PROVENANCE
concession Triều-Dông, Sontay

**THANH
HU'ONG**

48, Phố Phúc-Kiến Hanoi
HIỆU BÁNH KHÉO NHẤT
HANOI. ĐỦ CÁC THỨ BÁNH
MỨT LỐI TA, NHẬN
LÀM BÁNH Đám CƯỚI.

MỘT MÓN QUÀ TẾT



Distributeur

LUXDOR

36

BOULEVARD
Gia-Long
Hanoi

MUỐN CÓ
Nhà lầu, ô-tô
Nên mua
XÔ XÔ
ĐÔNG - DƯƠNG
1500 MỘT SỐ

Theo phương - pháp đã chỉ rành
trong bản chữ Quốc - ngữ ở mỗi hộp

Phấn **MURAT** và phấn **SUPER-MURAT**

Thì da mặt sạm, có tàn - nhang, và nếp nhăn cũng
được đẹp lông lấy như người có màu da **TRẮNG MỊN**

TỔNG ĐẠI-LÝ : **BẮC-KỲ, AI-LAO**

Établissements VAN-HOA 8, Cantonais—Hanoi